

DANH MỤC 21 BỆNH NGHỀ NGHIỆP ĐƯỢC BỒI THƯỜNG
*(Ban hành kèm theo các Thông tư liên Bộ số 08/TTLB ngày 19/5/1976,
Thông tư liên Bộ số 29/TT-LB ngày 25/12/1991 và Quyết định số 167/BYT-QĐ
ngày 04/02/1997 của Bộ Y tế)*

Nhóm I: Các bệnh bụi phổi và phế quản

- 1.1 Bệnh bụi phổi - Silic nghề nghiệp;
- 1.2. Bệnh bụi phổi Atbet (Amiăng);
- 1.3. Bệnh bụi phổi bông;
- 1.4. Bệnh viêm phế quản mạn tính nghề nghiệp.

Nhóm II: Các bệnh nhiễm độc nghề nghiệp

- 2.1. Bệnh nhiễm độc chì và các hợp chất chì;
- 2.2. Bệnh nhiễm độc Benzen và các hợp chất đồng đẳng của Benzen;
- 2.3. Bệnh nhiễm độc thủy ngân và các hợp chất của thủy ngân;
- 2.4. Bệnh nhiễm độc mangan và các hợp chất của mangan;
- 2.5. Bệnh nhiễm độc TNT (trinitro toluen);
- 2.6. Bệnh nhiễm độc asen và các chất asen nghề nghiệp;
- 2.7. Nhiễm độc chất Nicotin nghề nghiệp;
- 2.8. Bệnh nhiễm độc hoá chất trừ sâu nghề nghiệp.

Nhóm III: Các bệnh nghề nghiệp do yếu tố vật lý

- 3.1. Bệnh do quang tuyến X và các chất phóng xạ;
- 3.2. Bệnh điếc do tiếng ồn;
- 3.3. Bệnh rung chuyển nghề nghiệp;
- 3.4 Bệnh giảm áp mạn tính nghề nghiệp.

Nhóm IV: Các bệnh da nghề nghiệp

- 4.1. Bệnh sạm da nghề nghiệp;
- 4.2. Bệnh loét da, loét vách ngăn mũi, viêm da, chàm tiếp xúc.

Nhóm V: Các bệnh nhiễm khuẩn nghề nghiệp

- 5.1. Bệnh lao nghề nghiệp;
- 5.2. Bệnh viêm gan vi rút nghề nghiệp;
- 5.3. Bệnh do xoắn khuẩn *Leptospira* nghề nghiệp.